UBND XÃ LƯƠNG BẰNG
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Số: 01/QĐ-HĐPH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lương Bằng, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Lương Bằng

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT XÃ LƯƠNG BẰNG

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1211/QĐ-CTUBND ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Lương Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng phòng chuyên môn thuộc UBND; các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VP[Ban].

CHỦ TỊCH

KT. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LƯƠNG BẰNG
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Đoàn Ngọc Vinh

UBND XÃ LƯƠNG BẰNG
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã
(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-HĐPH ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động, phân công trách nhiệm các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã (sau đây gọi chung là Hội đồng); mối quan hệ công tác, hoạt động của Hội đồng, Cơ quan Thường trực Hội đồng và một số biện pháp bảo đảm hoạt động của Hội đồng.

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thành viên Hội đồng, Cơ quan Thường trực Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể dưới sự chỉ đạo toàn diện của Chủ tịch Hội đồng; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Hội đồng và yêu cầu phối hợp chặt chẽ trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định và Quy chế này.

2. Việc phân công trách nhiệm, nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể, đúng quy định của pháp luật và Quy chế này, phù hợp với phạm vi quản lý của thành viên Hội đồng.

3. Hội đồng hoạt động thông qua các phiên họp, đoàn kiểm tra, thông tin, báo cáo và lấy ý kiến bằng văn bản.

4. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

5. Các thành viên Hội đồng có thể huy động đơn vị, cá nhân thuộc cơ quan, tổ chức mình quản lý hoặc nguồn nhân lực hợp pháp khác để tham gia thực hiện nhiệm vụ được giao.

CHƯƠNG II
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Hội đồng.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động của Hội đồng và thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 2 (quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xã), Điều 3 (quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng xã) Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của Chủ tịch UBND xã.

3. Thành lập hoặc chỉ đạo thành lập các đoàn kiểm tra của Hội đồng theo kế hoạch hoặc đột xuất để kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục những bất cập trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

4. Yêu cầu các thành viên Hội đồng; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện báo cáo, thông tin về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khi cần thiết.

5. Trực tiếp hoặc phân công Phó Chủ tịch thay mặt Hội đồng làm việc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân về những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ của Hội đồng.

6. Căn cứ đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng và ý kiến các cơ quan có thẩm quyền, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích; phê bình, yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tập thể, cá nhân có sai phạm trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Điều 4. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng có trách nhiệm giúp Chủ tịch Hội đồng xử lý và báo cáo Chủ tịch Hội đồng các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng, các công việc được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của Chủ tịch UBND xã.

2. Triệu tập, điều hành Phiên họp Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt hoặc được ủy quyền.

3. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng ban hành hoặc trực tiếp ban hành Quyết định thành lập các Đoàn kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất của Hội đồng.

4. Chủ trì tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp giữa các ngành thành viên Hội đồng và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

5. Bố trí kinh phí, quyết định việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác phục vụ hoạt động của Hội đồng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 5. Trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Hội đồng

Các Phó Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của Chủ tịch UBND xã.

Điều 6. Trách nhiệm của các Thành viên Hội đồng

1. Chủ trì triển khai, tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành, đơn vị; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của Chủ tịch UBND xã; chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý phối hợp với Cơ quan Thường trực xây dựng, cập nhật thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý trên Cổng Thông tin điện tử của xã và thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch hoạt động hằng năm của Hội đồng.

3. Tăng cường chỉ đạo công tác chuyển đổi số, bình dân học vụ số trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về chuyển đổi số trong lĩnh vực pháp luật; áp dụng có hiệu quả công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Tổ chức đa dạng hóa hình thức nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, các cuộc thi sân khấu hóa và các hoạt động truyền thông trực quan khác; bảo đảm nội dung thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

5. Xây dựng và triển khai các Kế hoạch, Chương trình, Đề án thực hiện các Luật, Nghị quyết, Nghị định của Trung ương, các chủ trương, chính sách, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ và phù hợp với tình hình thực tiễn.

6. Chú trọng, tập trung công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo từng thời kỳ và theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã.

CHƯƠNG III
QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Quan hệ công tác giữa các thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng phù hợp với trách nhiệm của từng thành viên.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thực hiện các hoạt động được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền; đôn đốc, phối hợp với các thành viên Hội đồng trong giải quyết các công việc được phân công; chịu trách nhiệm báo cáo, thông tin kịp thời và chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo tiến độ triển khai các công việc được phân công cho các thành viên Hội đồng.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng, thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về chất lượng và tiến độ giải quyết công việc được phân công; chủ

động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, báo cáo và thông tin kịp thời về việc giải quyết các công việc được phân công, tình hình công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của cơ quan, tổ chức nơi công tác tới Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

Điều 8. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với Cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo hoạt động của Cơ quan Thường trực Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng trên cơ sở lĩnh vực công tác của thành viên Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân công. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm thông tin, báo cáo với Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng về tình hình công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của phòng, ban, ngành, đoàn thể nơi công tác.

2. Cơ quan Thường trực của Hội đồng làm đầu mối phối hợp giữa các thành viên Hội đồng; tham mưu giúp Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định.

Điều 9. Quan hệ công tác giữa Hội đồng với các thành viên Hội đồng

1. Bảo đảm sự phối hợp, trao đổi thông tin giữa các thành viên Hội đồng và giữa thành viên Hội đồng với Cơ quan Thường trực của Hội đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Hội đồng hướng dẫn, kiểm tra các ngành thành viên về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

3. Các ngành thành viên có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản với Hội đồng về tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc báo cáo đột xuất, báo cáo theo từng giai đoạn.

CHƯƠNG IV
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 10. Chế độ họp

1. Hội đồng tổ chức họp định kỳ 6 tháng, 01 năm và đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng hoặc các Phó Chủ tịch Hội đồng triệu tập một số thành viên Hội đồng họp để giải quyết công việc của Hội đồng.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng đề xuất Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quyết định nội dung, thành phần tham gia, thời gian và hình thức tổ chức các cuộc họp của Hội đồng.

3. Thành viên Hội đồng phối hợp chuẩn bị nội dung họp khi có đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng và tham dự đầy đủ các Phiên họp của Hội đồng. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng bằng văn bản; đồng thời gửi ý kiến tham gia bằng văn bản về các nội dung cần có ý kiến của thành viên Hội đồng cho Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp trước khi tổ chức Phiên họp của Hội đồng.

4. Kết luận phiên họp được thông báo tới các thành viên Hội đồng và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan.

Điều 11. Chế độ kiểm tra của Hội đồng

1. Căn cứ vào kế hoạch hoạt động năm, Hội đồng tổ chức các Đoàn kiểm tra về tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại các cơ quan, tổ chức trên địa bàn.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia hoặc cử cán bộ tham gia các Đoàn kiểm tra theo kế hoạch. Thành viên Hội đồng có thể tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh gắn với kiểm tra tình hình thực hiện công tác trong lĩnh vực được giao quản lý.

3. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra theo thời gian Đoàn kiểm tra yêu cầu; chuẩn bị nội dung kiểm tra; sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ làm việc với Đoàn kiểm tra và phục vụ kiểm tra theo kế hoạch.

4. Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm làm đầu mối tổ chức các Đoàn kiểm tra; phân công việc chuẩn bị nội dung, chương trình, việc xây dựng dự thảo báo cáo kết quả, kết luận kiểm tra; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ kiểm tra và bố trí kinh phí hỗ trợ cho các Đoàn kiểm tra; theo dõi, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng kết quả kiểm tra và các vấn đề phát sinh (nếu có).

5. Báo cáo kiểm tra và kết luận kiểm tra được gửi cho Cơ quan Thường trực Hội đồng chậm nhất là 07 ngày làm việc, kể từ khi kết thúc hoạt động kiểm tra.

Điều 12. Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng bằng văn bản

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng gửi dự thảo văn bản liên quan đến hoạt động của Hội đồng để lấy ý kiến thành viên Hội đồng trong thời gian chưa tổ chức Phiên họp toàn thể hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng.

2. Khi được yêu cầu tham gia ý kiến bằng văn bản, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm nghiên cứu và gửi ý kiến đến Cơ quan Thường trực Hội đồng đúng thời gian quy định.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ 6 tháng, 01 năm, Hội đồng báo cáo Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh về tình hình hoạt động của Hội đồng, kết quả phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật,

trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và đề xuất, kiến nghị về công tác này.

2. Định kỳ 6 tháng, 01 năm, các thành viên Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của cơ quan, đơn vị mình gửi cho Cơ quan thường trực Hội đồng trước ngày 30 tháng 5 (đối với Báo cáo định kỳ 6 tháng), trước ngày 30 tháng 11 (đối với Báo cáo định kỳ hằng năm) để tổng hợp, báo cáo Hội đồng.

3. Cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Hội đồng về tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trước ngày 20 tháng 6 (đối với Báo cáo định kỳ 6 tháng), trước ngày 20 tháng 12 (đối với Báo cáo định kỳ hằng năm).

4. Hội đồng định kỳ thông tin với các thành viên Hội đồng về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và hoạt động của Hội đồng.

5. Các thành viên Hội đồng, Cơ quan thường trực của Hội đồng thường xuyên giữ mối liên hệ để trao đổi thông tin, phối hợp công tác.

Điều 14. Công tác thi đua, khen thưởng

Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp với các Thành viên Hội đồng trong việc đề xuất khen thưởng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

CHƯƠNG V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng thực hiện theo quy định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Cơ quan Thường trực Hội đồng được huy động kinh phí từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để phục vụ hoạt động của Hội đồng.

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có những vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.